

THÔNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN NĂM HỌC 2014-2015

Khoa: Công nghệ Cơ khí

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN												GHI CHÚ		
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu			Kém	
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		SL	%
Ngành: Công nghệ Kỹ thuật cơ khí																				
1	12CD-CK1	44		10	34	1	2.27	0	0.00	5	11.36	26	59.09	6	13.64	4	9.09	2	4.55	
2	12CD-CK2	44		6	38	0	0.00	0	0.00	8	18.18	19	43.18	15	34.09	2	4.55	0	0.00	
3	12CD-CK3	42		13	29	0	0.00	0	0.00	8	19.05	20	47.62	14	33.33	0	0.00	0	0.00	
4	13CD-CK1	45		1	44	0	0.00	0	0.00	2	4.44	17	37.78	24	53.33	1	2.22	1	2.22	
5	13CD-CK2	46		7	39	0	0.00	0	0.00	5	10.87	11	23.91	23	50.00	5	10.87	2	4.35	
6	13CD-CK3	43		5	38	0	0.00	0	0.00	4	9.30	7	16.28	20	46.51	12	27.91	0	0.00	
7	13CD-CK4	43		5	38	0	0.00	0	0.00	3	6.98	15	34.88	14	32.56	11	25.58	0	0.00	
8	13CD-CK5	44		4	40	0	0.00	0	0.00	1	2.27	10	22.73	24	54.55	8	18.18	1	2.27	
9	14CD-CK1	46	2	12	34	0	0.00	0	0.00	2	4.35	12	26.09	21	45.65	8	17.39	3	6.52	
10	14CD-CK2	46		6	40	0	0.00	0	0.00	2	4.35	13	28.26	24	52.17	3	6.52	4	8.70	
11	14CD-CK3	43		6	37	0	0.00	0	0.00	1	2.33	14	32.56	16	37.21	7	16.28	5	11.63	
12	14CD-CK4	44		9	35	0	0.00	0	0.00	1	2.27	8	18.18	13	29.55	18	40.91	4	9.09	
CỘNG 12 Lớp		530	2	84	446	1	0.19	0	0.00	42	7.92	172	32.45	214	40.38	79	14.91	22	4.15	

Ngành: Cơ khí chế tạo_Tiện																				
1	13TC-CKT	26		4	22	0	0.00	1	3.85	3	11.54	9	34.62	10	38.46	3	11.54	0	0.00	
	2	14TC-CKT	42		8	34	0	0.00	0	0.00	0	9	21.43	13	30.95	9	21.43	11	26.19	
CỘNG 02 lớp		68	0	12	56	0	0.00	1	1.47	3	4.41	18	26.47	23	33.82	12	17.65	11	16.18	
Ngành: Cơ khí chế tạo_Phay																				
1	14TC-CKP	17		4	13	0	0.00	0	0.00	0	0.00	1	5.88	7	41.18	7	41.18	2	11.76	
	CỘNG 01 lớp		17	0	4	13	0	0.00	0	0.00	0	1	5.88	7	41.18	7	41.18	2	11.76	
TỔNG CỘNG (15 LỚP)		615	2	100	515	1	0.16	1	0.16	45	7.32	191	31.06	244	39.67	98	15.93	35	5.69	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2015

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Dinh Văn Dệ

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV

Nguyễn Thanh Lâm